TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẤT ĐỎ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2024/HS-ST
Ngày 17- 5- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Bùi Thị Kim Thủy

+ Bà Huỳnh Thị Thuận

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Cao Thiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ,*** tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu *tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Minh Khuê - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 04 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2024/QĐXXST-HS ngày 6 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn L (Tên gọi khác: Tí em) - Sinh năm: 1997 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Chổ ở hiện nay: Tổ A khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tấn T - sinh năm: 1969 và bà Nguyễn Thị Bích P - sinh năm: 1967; Vợ con: chưa có.

Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 2 anh em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2023 đến ngày 27/12/2023 chuyển sang tạm giam đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Huỳnh Lê Tấn C - sinh năm: 1984; Địa chỉ: A khu phố P, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Có mặt).

+ Ông Trần Phan Hồng Đ- sinh năm: 1993; Địa chỉ: tổ A ấp M, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Có mặt)

2.3. Người làm chứng: Bà Huỳnh Thị Hồng T1- sinh năm: 1997; Địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn L là đối tượng nghiện ma túy. Để có ma túy, L đã dùng điện thoại hiệu Nokia 105 màu xanh, có gắn sim số 0937.408918 để liên lạc với một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua 10 gói ma túy đá với số tiền 2.500.000 đồng tại đường nông thôn thuộc tổ A, khu phố T, Thị trấn Đ, huyện Đ. Sau đó, L đem ma túy vô cất giấu vào phòng ngủ của mình nhằm mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Trong thời gian từ ngày 18/12/2023 đến ngày 21/12/2023, Nguyễn Tấn l đã 03 lần bán ma túy cho Huỳnh Lê Tấn C và Trần Phan Hồng Đ, cụ thể như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 18/12/2023, C dùng điện thoại di động hiệu Samsung A5, màu đen đăng nhập tài khoản Zalo của mình có tên "C1" nhắn tin vào tài khoản Zalo của L có tên "Lộc Em" để hỏi mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, L gọi Zalo lại xác nhận đồng ý bán ma tuý cho C. Sau đó, L lấy 01 (một) gói ma túy (trong 10 (mười) gói ma tuý đã mua trước đó) cất giấu trên tấm tôn hàng ranh ngay trước cổng nhà L để khi C đến cho C tự lấy. Lúc sau, C đi bộ đến nhà L và khi được L chỉ nơi cất giấu ma tuý, C đã tự đến ngay hàng ranh cổng nhà L lấy gói ma tuý cất giấu vào trong túi quần. Do C không có tiền nên nói L cho nợ rồi C đi bộ về nhà và làm rơi mất gói ma tuý vừa mua của L.

Vào khoảng 00 giờ ngày 20/12/2023, Đ dùng điện thoại di động hiệu S A10s, màu đen đăng nhập Zalo của mình có tên "Po Po" nhắn tin vào tài khoản Zalo của L để hỏi mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng, L nhắn tin lại cho Đ đồng ý. Đến sáng ngày 20/12/2023, Đ bắt xe ôm đi lên nhà L, khi đến nơi, Đ gọi cho L, L cầm 01 gói ma túy bỏ vào một gói thuốc lá rồi để trên tấm tôn hàng ranh ngay trước cổng nhà cho Đ tự đến lấy và Đ đến đưa trực tiếp số tiền 300.000 đồng cho L. Sau đó, Đ bắt xe ôm đi về nhà mình thuộc ấp M, xã L, huyện Đ rồi dùng bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma tuý tự làm để một mình sử dụng hết gói ma tuý vừa mua của L.

Vào khoảng 01 giờ ngày 21/12/2023, C tiếp tục dùng tài khoản Zalo của mình gọi cho L để hỏi mua của L 200.000 đồng ma túy, L đồng ý và yêu cầu C lần này mua ma túy phải trả số tiền nợ mua ma túy ngày 18/12/2023. Sau đó, L lấy 01 gói

ma túy bỏ vào trong một gói thuốc lá rồi để trên tấm tôn hàng ranh ngay trước cổng nhà L rồi nhắn tin báo cho C biết địa điểm cất giấu ma túy. C sau đó đi bộ đến nhà L lấy gói thuốc chứa gói ma túy. Khi lấy ma túy xong, do không có tiền nên C tiếp tục nợ L. C vứt bỏ gói thuốc rồi cất giấu gói ma tuý vào trong túi quần và đi bộ về nhà, gói ma túy trên C khai nhận làm rơi mất trên đường về nhà.

Đối với L, sau khi bán ma túy cho C xong, L vào phòng ngủ cùng bạn gái Huỳnh Thị Hồng T1 cho đến khoảng 08 giờ 30 phút sáng cùng ngày 21/12/2023 thì bị Công an huyện Đ phối hợp với Công an Thị trấn Đ kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ 07 gói ma túy mà L để dưới chân kệ sách trên nền nhà trong phòng ngủ của L cùng các đồ vật, tài sản khác. Qua làm việc, L đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án thu giữ và xử lý:

- 07 (bảy) gói nylon được hàn dán kín, bên trong có chứa chất tinh thể không màu, trong suốt. Tất cả được niêm phong trong 01 (một) phong bì màu trắng, bên trên phong bì có đóng dấu mộc tròn của Công an thị trấn Đ - Công an huyện Đ cùng chữ ký ghi tên: Nguyễn Xuân G, Dương Văn T2, Nguyễn Trọng H, Huỳnh Thị Hồng T1, Nguyễn Văn L1, Nguyễn Tấn L. Sau khi giám định, Phòng K, Công an tỉnh B hoàn trả lại 01 (một) phong bì Niêm phong vụ số 47, ngày 03 tháng 01 năm 2024, bên ngoài có chữ ký của Thượng tá Đỗ Ngọc Đ1, Hoàng Thị Lan M, Nguyễn Xuân G *(bên trong phong bì có 07 gói nylon được dán kín bên trong chứa 1,7091 gam ma tuý loại Methamphetamine còn lại sau giám định)*;
- 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong, có một đầu hình tròn, bên trong không chứa chất gì;
- 01 (một) bình thủy tinh có dạng hình trụ vuông, bên trên bình có hai ống thủy tinh đưa ra ngoài;
- 01 (một) hộp quẹt khò, màu xanh lá cây;
- 01 (một) ống hút màu trắng, dài khoảng 26 cm;
- 01 (một) cái kéo sắt dài khoảng 16 cm;
- 06 (sáu) gói nylon được dán kín, chưa qua sử dụng
- 01 (một) cân tiểu ly màu vàng, trên nắp cân có một hình đầu lâu và hai hình con rồng;

Tại Bản Kết luận giám định số 47/KL-KTHS-MT ngày 26/12/2023 của Phòng K, Công an tỉnh B kết luận: Chất tinh thể không màu, trong suốt chứa trong 07 (bảy) gói nylon được hàn dán kín. Tất cả được niêm phong trong 01 (một) phong bì màu trắng, bên trên phong bì có đóng dấu mộc tròn của Công an Thị trấn Đ - Công an huyện Đ cùng chữ ký ghi tên: Nguyễn Xuân G, Dương Văn T2, Nguyễn Trọng H, Huỳnh Thị Hồng T1, Nguyễn Văn L1, Nguyễn Tấn L có khối lượng 2,5083 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số: 19/CT-VKSĐĐ ngày 16 tháng 04 năm 2024 của Viện kiểm sát huyện Đ truy tố bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội như sau:

* Về tội danh: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như cáo trạng nêu trên.

* Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Nguyễn Tấn L từ 8 năm đến 9 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*". Về vật chứng: Đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Tấn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, thống nhất với bản luận tội, không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát.
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Huỳnh Lê Tấn C và Trần Phan Hồng Đ xác định mua ma túy của L chỉ nhằm mục đích sử dụng. Đối với C, 02 lần mua ma túy của L đều chưa giao tiền cho L.
- Người làm chứng Huỳnh Thị Hồng T1 xác định chỉ thỉnh thoảng mới đến nhà L chơi nên không biết L có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy và cũng không cùng L thực hiện các hành vi phạm tội nêu trên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là có tội, thấy hối hận về hành vi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] ***Về hành vi phạm tội của bị cáo***: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác cũng như các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ là phù hợp. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Tấn L là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2021. Để có ma túy, L đã dùng điện thoại cá nhân hiệu Nokia 105 màu xanh, có gắn sim số 0937.408918 để liên lạc với một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 10 gói ma túy đá với số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng). Sau đó, L đem ma túy về cất giấu tại nhà. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/12/2023, lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ của L 07 (bảy) gói nylon được hàn dán kín.

Căn cứ theo Kết luận giám định số 47/KL-KTHS-MT ngày 26/12/2023 của Phòng K, Công an tỉnh B cho thấy: Chất tinh thể không màu, trong suốt chứa trong 07 (bảy) gói nylon được hàn dán kín thu giữ của L có khối lượng 2,5083 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo xác định mục đích tàng trữ ma túy trên là để sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm lời. Từ ngày 18-21/12/2023, L đã thực hiện bán ma túy cho các con nghiện 03 lần (trong đó bao gồm 02 lần bán cho Huỳnh Lê Tấn C và 01 lần bán cho Trần Phan Hồng Đ).

Do đó, hành vi nêu trên của Nguyễn Tấn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4.1] *Về tình tiết tăng nặng*: Không có.

[4.2] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] *Về xử lý vật chứng vụ án*:

- Đối với 07 (bảy) gói nylon được hàn dán kín, bên trong có chứa chất tinh thể không màu, trong suốt; *)*; 01 ống thủy tinh được uốn cong, có một đầu hình tròn, bên trong không chứa chất gì; 01 (một) bình thủy tinh có dạng hình trụ vuông, bên

trên bình có hai ống thủy tinh đưa ra ngoài; 01 (một) hộp quẹt khò, màu xanh lá cây; 01 (một) ống hút màu trắng, dài khoảng 26 cm; 01 (một) cái kéo sắt dài khoảng 16 cm; 01 (một) cân tiểu ly màu vàng, trên nắp cân có một hình đầu lâu và hai hình con rồng, 06 (sáu) gói nilon được dán kín, 01 (một) sim số: 0927786962, sêri sim: 8984 0509 23 và 01 (một) sim số: 0937408918, sêri sim: 8401 2011 5166 6895 là những vật không còn giá trị sử dụng hoặc cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số Imei: 3538 2108 9842 258 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh, số Imei1: 3531 4811 2165 139 của cá nhân bị cáo đã sử dụng vào mục đích phạm tội nên tịch thu, sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) là số tiền thu lợi từ bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền C, L khai mua bán ma túy 2 lần là 400.000 đồng nhưng C chưa trả tiền cho L nên không truy thu số tiền này.

[6] Về vấn đề khác: Đối với đối tượng bán ma túy cho L do chưa xác định được nhân lai lịch, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đ tiếp tục xác minh để xử lý sau.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn L phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"

Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt: Nguyễn Tấn L **08 (**T3**) năm** tù, thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 12 năm 2023.

2. **Về vật chứng**: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số Imei: 3538 2108 9842 258 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh, số Imei1: 3531 4811 2165 139 (đã qua sử dụng).

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) sim số: 0927786962, sêri sim: 8984 0509 23 và 01 (một) sim số: 0937408918, sêri sim: 8401 2011 5166 6895.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) phong bì Niêm phong vụ số 47, ngày 03/01/2024, bên ngoài có chữ ký của Thượng tá Đỗ Ngọc Đ1, Hoàng Thị Lan M, Nguyễn Xuân G (bên trong phong bì có 07 gói nylon được hàn dán kín bên trong chứa *1,7091 gam ma tuý loại Methamphetamine).*

-Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong, có một đầu hình tròn, bên trong không chứa chất gì; 01 (một) bình thủy tinh có dạng hình trụ vuông, bên trên bình có hai ống thủy tinh đưa ra ngoài; 01 (một) hộp quẹt khò, màu xanh lá cây; 01 (một) ống hút màu trắng, dài khoảng 26 cm; 01 (một) cái kéo sắt dài khoảng 16 cm; 01 (một) cân tiểu ly màu vàng, trên nắp cân có một hình đầu lâu và hai hình con rồng; 06 (sáu) gói nylon được dán kín, chưa qua sử dụng.

-Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ đang tạm giữ.

(*Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 31/BB ngày 19/4/2024 và biên lai thu tiền số 0002270 ngày 19/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ,* tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn L phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333, 336 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền làm đơn kháng cáo; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày; Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp thì có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17-05-2024) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND Tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- Công an tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an huyện Đất Đỏ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

- Chi cục THADS huyện Đất Đỏ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thanh Tuyền